

Bản án số : 19/2020/HNGĐ-ST

Ngày 11/8/2020

*V/v: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa : Anh
Nguyễn Thượng P và chị Nguyễn Thị K”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Huy Sáu, trưởng ban đoàn kết công giáo huyện Ứng Hòa;
2. Bà Bùi Thị Á Khanh, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa :
Bà Nguyễn Thị Khuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2020/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 05 năm 2020 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXX – ST ngày 29 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2020/QĐST – DSST, ngày 15/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Anh Nguyễn Thượng P , sinh năm 1984, có mặt
 2. Bị đơn : Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1988 vắng mặt
- Đều HKTT: Thôn B, xã L, huyện U, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn Anh Nguyễn Thượng P trình bày : Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị K do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội vào năm 2009. Vợ chồng chung sống được mấy năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau bất đồng quan điểm trong

cuộc sống, hơn nữa do kinh tế khó khăn vợ chồng thường xuyên va chạm, xích mích. Chị Khuyên bỏ nhà đi thỉnh thoảng lại về, anh Pha đã nhiều lần khuyên ngăn để chị ở nhà nuôi con nhưng chị Khuyên vẫn cứ đi, vợ chồng sống ly thân nhiều năm nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, có cố lứu kéo cũng chỉ làm khổ nhau, anh xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung : Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 29/11/2009; cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 20/6/2012 và Nguyễn Quốc K, sinh ngày 02/9/2015. Mấy năm nay, chị K bỏ đi một mình anh chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu. Khi ly hôn anh xin được nuôi cả 3 con chung, anh không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con. Các cháu xin được ở với anh P.

Về tài sản, công nợ chung: Anh xác nhận là không có gì, không đề nghị giải quyết.

Bị đơn : Chị Nguyễn Thị K vắng mặt nên không có quan điểm.

Tại phiên tòa :

- Chị Nguyễn Thị K vắng mặt không lý do;
- Anh Nguyễn Thượng P vẫn tha thiết xin được ly hôn và xin được nuôi con;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa kết luận:

+ Về tố tụng : Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung : Vợ chồng anh Nguyễn Thượng P và chị Nguyễn Thị K trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, không có hạnh phúc. Vợ chồng không có tình cảm, đã sống ly thân thời gian dài, chị K bỏ đi không quan tâm gì đến chồng con. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử : Anh Nguyễn Thượng P được ly hôn chị Nguyễn Thị K; về con chung : Giao anh Nguyễn Thượng P nuôi cả 03 con chung; về tài sản, công nợ chung : không có nên không giải quyết; anh P phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thẩm quyền và tố tụng :** Nguyên đơn anh Nguyễn Thượng P đã nộp đơn cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tranh chấp của vụ án là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình – Theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Bị đơn chị Nguyễn Thị K vắng mặt

tại địa phương, Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngày 15/7/2020 Tòa mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng chị Khuyên vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và giao các văn bản tố tụng theo qui định, tại phiên tòa hôm nay chị K vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung :

2.1 Về quan hệ hôn nhân : Anh Nguyễn Thượng Pha và chị Nguyễn Thị Khuyên kết hôn do tự nguyện, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội vào năm 2009 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn. Do nhiều nguyên nhân khác nhau nên cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, chị Khuyên đã bỏ nhà ra Hà Nội làm ăn thỉnh thoảng lại về, chị Khuyên không còn quan tâm gì đến gia đình, chồng con, anh Pha có khuyên giải nhiều lần nhưng chị Khuyên cương quyết không về sống cùng anh. Vợ chồng sống ly thân nhiều năm nay. Nay anh Pha nhận thấy không còn tình cảm với chị Khuyên, anh xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp : Chị Khuyên và anh Pha sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân nhiều năm nay ... đề nghị tòa giải quyết cho anh Pha ly hôn chị Khuyên.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Pha, chị Khuyên đã đến mức trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân là không đạt được nên xử cho anh Pha được ly hôn với chị Khuyên phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

2.2 Về con chung : Vợ chồng anh Pha, chị Khuyên sinh được 03 con chung là Nguyễn Thị Cẩm Ly, sinh ngày 29/11/2009; cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 20/6/2012 và Nguyễn Quốc Khánh, sinh ngày 02/9/2015. Khi ly hôn anh Pha xin được nuôi các con, không yêu cầu chị Khuyên cấp dưỡng. Hai cháu Cẩm Ly, Trà My có nguyện vọng xin được ở với Bố, cháu Quốc Khánh còn nhỏ thường xuyên do anh Pha chăm sóc. Xét yêu cầu xin được nuôi con của anh Pha là hoàn toàn chính đáng. Hơn nữa, chị Khuyên thường xuyên vắng nhà việc chăm sóc nuôi dưỡng các con không đảm bảo nên giao các con cho anh Pha tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với khoản 1 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị K cho đến khi có đề nghị thay đổi mới. Chị K có quyền thăm con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở là phù hợp với Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

2.3 Về tài sản, công nợ chung: Anh Pha trình bày là không có gì nên Tòa không giải quyết; trường hợp sau này chị Khuyên trở về có yêu thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo : Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì anh Nguyễn Thượng P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, kiểm sát viên tham gia phiên Tòa đã nhận xét về thủ tục tố tụng Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích, đánh giá mâu thuẫn của vợ chồng anh P, chị K và đề nghị Tòa xét xử cho anh Nguyễn Thượng P được ly hôn chị Nguyễn Thị K. Giao anh P nuôi 03 con chung. Tài sản, công nợ chung anh Pha trình bày là không có gì nên không giải quyết, về án phí anh Pha phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào : Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 271; 273; 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử : Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Thượng Pha.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thượng Pha được ly hôn chị Nguyễn Thị Khuyên.

2. Về con chung : Giao anh Nguyễn Thượng Pha nuôi 3 con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 29/11/2009; cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 20/6/2012 và Nguyễn Quốc K, sinh ngày 02/9/2015 cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc có đề nghị mới. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con đối với chị K không đặt ra cho đến khi có đề nghị khác. Chị K có quyền thăm con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí : Anh Nguyễn Thượng P phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009660 ngày 22/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, anh Pha đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo : Nguyên đơn, bị đơn, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với anh Pha, kể từ ngày nhận được bản án được giao hợp lệ hoặc được niêm yết tại nơi thường trú đối với chị K./

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Ứng Hoà;
- UBND xã Liên Bạt, Ứng Hoà, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung